

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐẤT
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2025/HS-ST
Ngày 16-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐẤT, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Lộc
2. Bà Nguyễn Thị Quế Phượng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST-HS ngày 28/5/2025 đối với bị cáo:

Lê Hồng P, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1977; Nơi sinh: Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: khu phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Lê Văn Ô, sinh năm 1930 (đã chết); Mẹ là Tô Thị D, sinh năm 1930 (đã chết); Vợ thứ nhất là Thạch Ngọc N, sinh năm 1983 (đã ly hôn); vợ thứ hai là Nguyễn Thị B, sinh năm 1991; Bị cáo có 04 con (01 con đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 2020

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2024 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố B.

Tiền án: 02.

- Ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/09/2022). (Tại Bản án số 52/2021/HSST).

- Ngày 26/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/7/2024). (Tại Bản án số 27/2023/HSST).

Nhân thân:

- Ngày 02/12/2019, Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ (nay là huyện L) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng theo

Quyết định số 31/2019/QĐ-TA về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 06/11/2020.

Tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hồ Quốc B1, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Trương N1, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

- Ông Bùi Cao K, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Trần Văn B2, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hồng P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ ngày 21/12/2024, trên đường đi làm về P đi bộ đến khu vực B ở thành phố V gặp và mua của 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi có ma túy, P đón xe buýt đem gói ma túy vừa mua về nhà ở tổ H, khu phố P, thị trấn Đ, huyện L cất giấu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, P dùng điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0908639505 gọi qua số 0902992067 cho Nguyễn Trương N1 rủ đến nhà P để cùng sử dụng ma túy, N1 đồng ý. Khoảng 15 phút sau, N1 điều khiển xe Vison, biển số 72H1-269.27 đến nhà P, P mang bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa trong suốt cao 21,5cm có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, 01 ống hút màu vàng trắng dài khoảng 26cm, 01 hộp quẹt khò có gắn lò xo và 01 nỏ thủy tinh bên trong có sẵn ma túy đã được chế biến ma túy để P và N1 thay nhau sử dụng mỗi người hút được 03 hơi ma túy rồi N1 đi về thì gặp Hồ Quốc B1 điều khiển xe mô tô Wave biển số 72B1-021.98 đi đến nhà P, nhưng do say rượu nên B1 nằm vờ ngủ. Khoảng 10 phút sau, Bùi Cao K điều khiển xe Sirius biển số 59SA-009.18 đi đến nhà P chơi, do P đang sử dụng ma túy nên rủ K cùng sử dụng, K đồng ý. K và P mỗi người sử dụng 01 hơi ma túy thì B1 ngủ dậy nên P tiếp tục rủ B1 cùng sử dụng ma túy, B1 đồng ý. B1 và P mỗi người sử dụng 01 hơi ma túy. Một lúc sau, N1 quay lại nhà P sử dụng thêm 02 hơi ma túy cùng P, K và B1 thì Công an thị trấn Đ, huyện L kiểm tra, phát hiện P có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với P đồng thời, thu giữ toàn bộ vật chứng để xử lý.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số 59SA-009.18 (SM: 39FMB002136, SK: 1YPC1002136) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0588216992 thu giữ của Bùi Cao K; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 72B1-02198 (SM: 52FMHR401689, SK: H074UM401689) và 01 điện thoại di động hiệu Realme gắn sim số 0937853131

thu giữ của Hồ Quốc B1; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 72H1-26927 (SM: JF8GE-2011073, SK: RLMJF5837JY011546) và 01 điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim số 0586449882 thu giữ của Nguyễn Trương Nhân . 01 phong bì màu trắng số 76 ngày 06/01/2025 chứa số ma túy còn lại sau khi sử dụng; 01 ống thủy tinh hình phễu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt cao 21,5cm có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, 01 ống hút màu vàng trắng dài khoảng 26cm, 01 hộp quẹt khò có gắn lò xo; 01 điện thoại di động hiệu Samsung (imei: 356835252712012) gắn sim số 0908639505 (sêri sim: 8401230250518854); 01 điện thoại di động hiệu Masstel (imei: 352766245819750, imei2: 352766245819768) gắn sim số 0902992067 (sêri sim: 8401200251028084) và 01 xe mô tô loại Satria, màu xanh, biển số 72H1-423.94 (SM: CGA1622508, SK: MH8DL11ANNJ122161).

Quá trình điều tra, P đã khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như đã trình bày ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số 76/KL-KTHS-MT ngày 26/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất kết tinh (kí hiệu mẫu A) chứa trong 01 ống thủy tinh hình phễu được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn Đ, Công an huyện Đ - nay thuộc Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Dương Văn T, Hồ Quốc B1, Nguyễn Hoàng A, Lê Hồng P, Võ Mạnh Đ, Trần Văn B2, Nguyễn Trương N1, Bùi Cao K, gửi đến giám định có khối lượng là 0,0122 gam, là ma túy, loại Methamphetamine

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục của Nghị định 57 ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số 59SA-009.18 (SM: 39FMB002136, SK: 1YPC1002136) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0588216992 thu giữ của Bùi Cao K; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 72B1-02198 (SM: 52FMHR401689, SK: H074UM401689) và 01 điện thoại di động hiệu Realme gắn sim số 0937853131 thu giữ của Hồ Quốc B1; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 72H1-26927 (SM: JF8GE-2011073, SK: RLMJF5837JY011546) và 01 điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim số 0586449882 thu giữ của Nguyễn Trương Nhân . Qua xác minh, các xe và điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả các xe mô tô và điện thoại trên cho K, B1 và N1.

+ Riêng 01 phong bì màu trắng số 76 ngày 06/01/2025 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, hoàn lại 01 ống thủy tinh hình phễu) được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng K1 Công an tỉnh B; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt cao 21,5cm có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, 01 ống hút màu vàng trắng dài khoảng 26cm, 01 hộp quẹt khò có gắn lò xo; 01 điện thoại di động hiệu Samsung (imei: 356835252712012) gắn sim số 0908639505 (sêri sim: 8401230250518854); 01 điện thoại di động hiệu Masstel (imei: 352766245819750, imei2: 352766245819768) gắn sim số 0902992067 (sêri sim: 8401200251028084) và 01 xe mô tô loại Satria, màu xanh, biển số

72H1-423.94 (SM: CGA1622508, SK: MH8DL11ANNJ122161). Tất cả các vật chứng trên, hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Đất quản lý, chờ xử lý

- Tại bản Cáo trạng số: 87/CT- VKS-LĐ ngày 15/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Lê Hồng P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai rằng không sử dụng xe mô tô loại Satria, màu xanh, biển số 72H1-423.94 đi mua ma túy, đồng thời giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm h, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: không đề nghị

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì màu trắng số 76 ngày 06/01/2025; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt cao 21,5cm có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, 01 ống hút màu vàng trắng dài khoảng 26cm, 01 hộp quẹt khò có gắn lò xo do; Tịch thu sung công đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0908639505 và trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại di động hiệu Masstel gắn sim số 0902992067 và 01 xe mô tô loại Satria, màu xanh, biển số 72H1-423.94.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về điều luật áp dụng và tội danh:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 21/12/2024, tại khu vực nhà của Lê Hồng P ở tổ H, khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, P đã có hành vi sử dụng địa điểm là nhà do P quản lý, cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ gồm: 01 ống thủy tinh có một đầu hình phễu; 01 chai nhựa trong suốt cao 21,5cm có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, 01 ống hút màu vàng trắng dài khoảng 26cm, 01 hộp quẹt khò có gắn lò xo, rử Hồ Quốc B1, Nguyễn Trương N1 và Bùi Cao K cùng sử dụng ma túy, trực tiếp chế biến ma túy để cho P, B1, N1, K cùng nhau sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy, P hút được 05 hơi ma túy, N1 hút được 05 hơi ma túy, K hút được 02 hơi ma túy, B1 hút được 01 hơi ma túy thì Cơ quan Công an bắt quả tang đồng thời, thu giữ 0,0122 gam Methamphetamine của P mục đích để sử dụng.

Lê Hồng P khai nhận số ma túy trên là của P, cất giấu nhằm mục đích để sử dụng và rử bạn bè cùng sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện, hơn ai hết bị cáo hiểu rõ tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. bị cáo đã chuẩn bị ma túy, dụng cụ, địa điểm để rử các con nghiện (rử 3 người) cùng nhau sử dụng. bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Đối với các vấn đề khác:*

Đối với 0,0122 gam ma túy, loại Methamphetamine Cơ quan Công an thu giữ của bị can P. Tại thời điểm bắt quả tang, bị cáo đang sử dụng cùng B1, N1, K và số ma túy này được thu giữ trong ống thủy tinh. Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận sẽ tiếp tục sử dụng hết. Xét thấy, với khối lượng 0,0122 gam Methamphetamine (dưới 0,1gam) bị cáo có khả năng sử dụng hết nếu không bị lực lượng Công an bắt quả tang. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B không xem xét xử lý hình sự bị cáo P về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với số ma túy thu giữ trên là có căn cứ.

Đối với Hồ Quốc B1, Nguyễn Trương N1 và Bùi Cao K không bàn bạc, cũng như không có hành vi giúp sức cho Lê Hồng P để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với B1, N1 và K là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã có hành vi bán ma túy cho Lê Hồng P, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì màu trắng số 76 ngày 06/01/2025 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 ống thủy tinh hình phễu được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng K1 Công an tỉnh B; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt cao 21,5cm có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, 01 ống hút màu vàng trắng dài khoảng 26cm, 01 hộp quẹt khò có gắn lò xo là vật và phương tiện cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu S (imei: 356835252712012) gắn sim số 0908639505 (sêri sim: 8401230250518854) là điện thoại bị cáo dùng để liên hệ rủ các đối tượng sử dụng chúng ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Masstel (imei1: 352766245819750, imei2: 352766245819768) gắn sim số 0902992067 (sêri sim: 8401200251028084) và 01 xe mô tô loại Satria, màu xanh, biển số 72H1-423.94 (SM: CGA1622508, SK: MH8DL11ANNJ122161) không liên quan gì đến việc phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng P phạm tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng P 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng số 76 ngày 06/01/2025 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 ống thủy tinh hình phễu được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng K1 Công an tỉnh B; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt cao 21,5cm có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, 01 ống hút màu vàng trắng dài khoảng 26cm, 01 hộp quẹt khò có gắn lò xo

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu S (imei: 356835252712012) gắn sim số 0908639505 (sêri sim: 8401230250518854);

Trả lại cho bị cáo Lê Hồng P 01 điện thoại di động hiệu Masstel (imei1: 352766245819750, imei2: 352766245819768) gắn sim số 0902992067 (sêri sim: 8401200251028084) và 01 xe mô tô loại Satria, màu xanh, biển số 72H1-423.94 (SM: CGA1622508, SK: MH8DL11ANNJ122161).

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 66/BB-CCTHADS ngày 15/5/2025).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hồng P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND H. Long Đất;
- CCTHA dân sự H. Long Đất;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

**TM. HỘI
ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM
PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

**Văn Thị
Hiền**